TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **134**/2021/QĐST-DS	*TP. Tuyên Quang, ngày 17 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: - Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh **Ma Văn D**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H và anh Ma Văn D có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H tổng số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) gốc. Chia ra chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc; anh Ma Văn D có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc.

Khoản tiền phải trả trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: + Chị Nguyễn Thị H và anh Ma Văn D chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Chia

ra chị Nguyễn Thị H phải chịu 750.000 đồng (Bẩy trăm năm mươi nghìn đồng); anh Ma Văn D phải chịu 750.000 đồng (Bẩy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0000018 ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn